TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 68/2017/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2017, giữa: Người yêu cầu:

Anh Phạm Anh V, sinh năm 1989 và chị Đồng Thanh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Cùng trú tại tổ T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Anh V và chị Đồng Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Anh V và chị Đồng Thanh T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị đều xác nhận vợ chồng có hai con chung và thỏa thuận như sau:

Giao cháu Phạm Anh K, sinh ngày 15/9/2009 và cháu Phạm Thanh T, sinh ngày 01/12/2016 cho chị Đồng Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 (mười tám) tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Phạm Anh V có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho hai cháu (cháu K và cháu T), mỗi cháu, mỗi tháng là 2.500.000 đ/tháng. Hai cháu là 5.000.000 đ (Năm triệu đồng chẵn)/tháng. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/8/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 (mười tám) tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Việc nuôi con và đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con không cố định. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ thời điểm các bên thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con. Chị Đồng Thanh T (bên có quyền) có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ (anh Phạm Anh V) chậm trả tiền như đã thỏa thuận thì bên có nghĩa vụ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 4; Khoản 1 Điều 6; Khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn), mỗi bên đương sự phải chịu một nửa. Các đương sự thỏa thuận anh Phạm Anh V nhận nộp số tiền này nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) theo biên lai số AA/2010/0009227 ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Anh Phạm Anh V đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Trọng Hàn